**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUÂN 35**

**Ngày soạn: 13/5/2022**

**Ngày giảng: Thứ hai ngày 16 tháng 5 năm 2022**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**TỔNG KẾT NĂM HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Tạo cơ hội để HS được tham gia hoạt động và thể hiện khả năng của mình trước các HS trong toàn trường.

**II. ĐỒ DÙNG**

- Ghế, mũ cho HS khi sinh hoạt dưới cờ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH**

- Nhà trường tổ chức lễ sinh hoạt dưới cờ .

+ Ổn định tổ chức.

+ Chỉnh đốn trang phục, đội ngũ

+ Đứng nghiêm trang

+ Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca

+ Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờm chương trình của tiết chào cờ.

+ Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường.

+ Một số hoạt động của tiết chào cờ:

\* Thực hiện nghi lễ chào cờ

\* Nhận xét thi đua của các lớp trong tuần

\* Tổ chức một số hoạt động trải nghiệm cho học sinh thi trang phục tái chế.

\* Góp phần giáo dục một số nội dung: bảo vệ môi trường, kĩ năng sống, giá trị sống.

\*cách tiến hành

- HS toàn trường, trong đó có sự góp mặt của HS lớp 1 thể hiện chương trình thi theo khối trình diễn thời trang, thi năng khiếu theo lớp.

- Kết thúc hội diễn, nhà trường phát phần thưởng cho cá nhân và tập thể lớp đã

có nhiều cố gắng thực hiện tốt chủ đề .

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 7 THẾ GIỚI TRONG MẮT EM( TIẾT 4)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

**II. CHUẨN BỊ**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3. Viết 1-2 câu về cảnh vật xung quanh** | |
| GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) , yêu cầu HS quan sát  GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi cảm nhận , ý kiến của các em vẽ cảnh vật quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip .  GV nhắc lại những ý tưởng tốt và có thể bổ sung những ý tưởng khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra . Lưu ý , tôn trọng những cảm nhận , ý kiến riêng biệt , độc đáo của HS . GV chỉ điều chỉnh những ý tưởng sai lệch hoặc không thật logic | Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp cảm nhận , ý kiến của em về cảnh vật quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .  Từng HS tự viết 1-2 câu thể hiện cảm nhận , ý kiến riêng của mình về cảnh vật . Nội dung viết cũng có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp . |
| **4. Vẽ một bức tranh về cảnh vật xung quanh và đặt tên cho bức tranh** | |
| - GV nêu nhiệm vụ và gợi ý cho HS lựa chọn cảnh vật để về . Cảnh vật đó có thể xuất hiện đầu đó , ở thời điểm nào đó mà các em có cảm nhận sâu sắc và nhớ lâu . Đó có thể là cảnh vật mà các em vừa quan sát ở bài tập 3 ở trên . Đó cũng có thể là cảnh vật do chính các em tưởng tượng ra .  - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS có ý tưởng độc đáo , sủng tạo | - HS có thể làm việc nhóm đôi để chia sẻ ý tưởng với bạn , ý tưởng vẽ bức tranh định về và ý tưởng đặt tên cho bức tranh .  - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp bức tranh minh về , nói tên của bức tranh và li do vì sao đặt tên bức tranh như vậy . Một số HS khác nhận xét , đánh giá . |
| **5. Đọc mở rộng** | |
| Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh . GV có thể chuẩn bị một số bài thơ phù hợp ( có thể lấy từ tủ sách của lớp ) và cho HS đọc ngay tại lớp .  GV nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :  Nhờ đâu em Có được bài thơ này ?  Bài thơ này viết về cái gì ?  Có gì thú vị hay đáng chú ý trong bài thơ này ? ...  . GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . | HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4. Các em nói với nhau suy nghĩ của mình về bài thơ mình đã dọc .  - Một số ( 3 - 4 ) HS nói trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá |
| **6. Củng cố** | |
| GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS |  |

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI( TIẾT 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Đặt trước và con người thông qua thực hành dọc một đoạn thơ và nhận biết tên riêng , cách viết tên riêng ; thực hành nói về quê hương hoặc nơi HS đang sống và viết sáng tạo trên cơ sở nội dung đã nói ; thực hành kĩ năng viết đúng chính tả ; thực hành đọc một văn bản tự chọn hay quan sát tranh về đất nước , con người Việt Nam , nói cảm nghĩ về văn bản đi đọc hoặc tranh đã quan sát .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông quan một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

**II . ĐỒ DÙNG**

Phương tiện dạy học Một số văn bản ( văn bản thông tin , truyện , thơ ) và tranh ảnh về đất nước , con người Việt Nam ( có thể lây từ tủ sách của lớp ) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

Nếu có thiết bị chiếu thì có thể dùng để trình chiếu một số ngữ liệu HS cần thực hãnh ( xác định tên riêng , cách viết tên riêng và sửa lỗi chính tả trong những câu đã cho ) .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1 & 2. Đọc đoạn thơ , xác định tên riêng và cách viết chính tả tên riêng** | |
| - HS làm việc nhóm đôi, trao đổi để xác định : Trong đoạn thơ trên , những từ ngữ nào là tên riêng ? Em còn biết những tên riêng thảo trong các văn bản đã học ? Điều gì cần nhớ khi viết tên riêng Một số ( 2 - 3 )  - GV nhận xét , đánh giá kết quả làm bài tập của HS và thống nhất với HS câu trả lời phù hợp .  - GV nhấn mạnh để HS ghi nhớ : Cẩn viết hoa tên riêng | HS làm việc nhóm đôi, trao đổi  - HS trình bày kết quả trước lớp .  - Một số HS khắc nhận xét , đánh giá . |
| **3. Nói về quê em hoặc nơi em đang sống** | |
| - GV nêu nhiệm vụ và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .  - GV có thể gợi ý HS trong từng nhóm đôinói về quê hương hoặc nơi mình đang sống : Quê em ở đâu ?  Em đang sống ở đâu ?  Quê em , nơi em đang sống có những gì đáng chú ý ,thú vị , đáng nhớ ?  Tình cảm của em đối với quê hương hoặc nơi em đang sống như thế nào ? ...  Lưu ý  - HS có thể chỉ chọn một số nội dung để nói , không nhất thiết phải nói hết các nội dung được gợi ý . .  - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS có cảm nghĩ chân thành hay những ý tưởng độc đáo , sáng tạo , | HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .  Một số HS lên trình bày trước lớp , nói về quê hương hoặc nơi mình đang sống . Một số HS khác nhận xét , đánh giá |
| **4. Viết 1 - 2 cầu đã nói ở mục trên** | |
| - GV hướng dẫn từng HS tự viết 1 - 2 câu về quê hương hoặc nơi mình đang sống theo suy nghĩ riêng của mình . Nội dung viết cũng có thể dựa vào những gì mà các em đã nói trong nhóm đôi, kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp - GV nhận xét một số bài , khen ngợi một số HS viết hay , sáng tạo | HS tự viết 1 - 2 câu về quê hương hoặc nơi mình đang sống theo suy nghĩ riêng của mình . |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Ôn lại nội dung đã học về chủ đề Trái Đất và bầu trời.

- Thu thập thông tin và trình bày thông tin về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện tượng thời tiết.

- Vận dụng kiến thức về hiện tượng thời tiết để đưa ra cách ứng xử phù hợp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các hình trong SGK.

- Một số tranh ảnh hoặc video clip về bầu trời ban ngày và ban đêm , hiện tượng thời tiết (để trình bày chung cả lớp ).

- Tranh ảnh về bầu trời ban ngày và ban đêm , hiện tượng thời tiết (do HS sưu tầm theo nhóm ).

**III. Các hoạt động dạy – học:**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Em đã học được gì về bầu trời ban ngày , ban đêm và thời tiết ?**   ***Hoạt động 1: Thi đặt câu hỏi về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện thượng thời tiết***  *\* Mục tiêu*  - Củng cố các kiến thức về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện tượng thời tiết.  - Rèn luyện kĩ năng đặt câu hỏi về các hiện tượng tự nhiên.  *\* Cách tiến hành*  - GV tổ chức cho HS chơi theo nhóm.  *Lưu ý*: *các em đặt câu hỏi tránh trùng lặp và đa dạng về loại câu hỏi , về nội dun*g.  - GV tổ chức hoạt động chung cả lớp:  GV nêu tình huống: Một bạn mới đi du lịch ở nước ngoài hoặc ở một tỉnh , thành phố khác.  Hai đội tham gia chơi sẽ có thời gian khoảng 2 phút để chuẩn bị các câu hỏi. Sau đó chơi dưới hình thức “ chơi tiếp sức ” , các câu hỏi không trùng lặp với các câu đã nêu ,  Đội nào nếu được nhiều câu hỏi , các câu hỏi phong phú và phù hợp hơn với tình huống sẽ thắng.  ***Hoạt động 2: Sưu tầm và giới thiệu với các bạn hình ảnh về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện tượng thời tiết***  *\* Mục tiêu*  - Củng cố lại kiến thức về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện tượng thời tiết.  - Rèn luyện kĩ năng thu thập thông tin và trình bày thông tin về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện tượng thời tiết.  *\* Cách tiến hành*  - GV tổ chức cho HS thực hành theo nhóm.  Các nhóm được giao nhiệm vụ sưu tầm tranh ảnh về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện tượng thời tiết từ tiết học trước.  - Cả lớp tham quan khu vực của từng nhóm , nghe các thành viên trong nhóm trình bày và trao đổi , thảo luận | - Nhóm trưởng chỉ định các bạn trong nhóm luân phiên đặt câu hỏi về bầu trời ban ngày , ban đêm và các hiện tượng thời tiết  - HS hoạt động cả lớp, tham gia trò chơi.  đặt các câu hỏi cho bạn để tìm hiểu về thời tiết ở nơi đó.  - Các nhóm sắp xếp , trưng bày tranh ảnh ở một vị trí được giao trong lớp học. Cách bố trí sản phẩm do từng nhóm tự lựa chọn sao cho đẹp , khoa học.  - Tham quan, thảo luận |

**Ngày soạn: 14/5/2022**

**Ngày giảng: Thứ ba ngày 17 tháng 5 năm 2022**

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI( TIẾT 2,3)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Đặt trước và con người thông qua thực hành dọc một đoạn thơ và nhận biết tên riêng , cách viết tên riêng ; thực hành nói về quê hương hoặc nơi HS đang sống và viết sáng tạo trên cơ sở nội dung đã nói ; thực hành kĩ năng viết đúng chính tả ; thực hành đọc một văn bản tự chọn hay quan sát tranh về đất nước , con người Việt Nam , nói cảm nghĩ về văn bản đi đọc hoặc tranh đã quan sát .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông quan một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

**II . ĐỒ DÙNG**

Phương tiện dạy học Một số văn bản ( văn bản thông tin , truyện , thơ ) và tranh ảnh về đất nước , con người Việt Nam ( có thể lây từ tủ sách của lớp ) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

Nếu có thiết bị chiếu thì có thể dùng để trình chiếu một số ngữ liệu HS cần thực hãnh ( xác định tên riêng , cách viết tên riêng và sửa lỗi chính tả trong những câu đã cho ) .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5. Viết đúng chính tả ( những câu không dùng dấu câu , không viết hoa chữ cái đầu cầu và tên riêng ) vào vở** | |
| - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đói , trao đổi để xác định lỗi dấu cau , lỗi viết hoa trong hai cầu ( a. lan và mai là học sinh lớp 1 ; b . những người lính cứu hoả rất dũng cảm . )  - Một số HS trình bày kết quả , GV thống nhất với HS phương án đúng - GV nhấn mạnh để HS ghi nhớ : Cần viết hoa chữ cái đầu cầu , viết hoa chữ cái đầu trong mỗi tiếng tạo nên tên riêng ; nhở đúng dấu cầu đánh dấu kết thúc câu .  - GV nhận xét một số bài và có một số nhận xét , đánh giá . | Làm việc nhóm đói , trao đổi để xác định lỗi dấu câu , lỗi viết hoa trong hai câu  - HS viết đúng chính tả những câu này vào vở . |
| **6. Đọc mở rộng** | |
| - Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một cuốn sách hoặc một tập thơ về đất nước , con người Việt Nam , GV có thể chuẩn bị một số cuốn sách và tập thơ phù hợp ( có thể lấy từ tủ sách của lớp ) và cho HS đọc , xem ngay tại lớp .  - GV có thể nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :  Nhờ đâu em có được cuốn sách ( tập thơ ) này ?  Cuốn sách ( bài thơ trong tập thơ ) viết về cái gì ?  Có gì thú vị , đáng chú ý trong cuốn sách bài thơ em vừa đọc ?  - Một số ( 3 – 4 ) HS trình bày trước lớp về những điều các em biết thêm được nhờ đọc sách .  - Một số HS khác nhận xét , đánh giá . GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị Nói rõ các ưu điểm để HS củng học hỏi , | - HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4. Các em nói với bạn về những điều các em biết thêm từ những gì đã đọc |
| **7. Củng cố** | |
| GV tóm tắt lại nội dung chinh ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS . |  |

**TIẾT 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Bài 1. CẬU BÉ THÔNG MINH** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở  - GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + trò chơi , nhiều , Huy , nghĩ ra , thú vị  + nhiều , Việt Nam , tài năng , người  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  Huy nghĩ ra nhiều trò thú vị  Việt Nam nhiều người tài năng . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |
| **Bài 2. LÍNH CỨU HOẢ** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yều cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + cứu hoả , nguy hiểm , bột , công việc , là  + cứu hoả , cấn , chúng ta , những biết ơn , người lính  GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số ( 2 -3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  Cứu hoả là một công việc nguy hiểm .  Chúng ta cần biết ơn thững người lính cứu hoả | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |
| **Bài 3 , LỚN LÊN BẠN LÀM GÌ ?** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở  - GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong dòng sau thành câu : kiến trúc sư , thích , em , trở thành , khi , lớn lên .  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . Một số ( 2 – 3 ) nhóm trình bày kết quả .  - GV và HS thống nhất phương án đúng : Khi lớn lên , em thích trở thành kiến trúc sư | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |
| **Bài 4. RUỘNG BẬC THANG Ở SA PA** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + Sa Pa , thích , khách , đền , du lịch  + đẹp , nước ta , nhiều , cảnh , có  + ruộng bậc thang , rực rỡ , đẹp mùa lúa chín , vào  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi. Một số ( 2 - 3 ) nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất phương án đúng .  Khách du lịch thích đến Sa Pa.  Nước ta có nhiều cảnh đẹp .  Ruộng bậc thang đẹp rực rỡ vào mùa lúa chín hoặc Vào mùa của chín , ruộng bậc thang đẹp rực rỡ | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |

**TOÁN**

ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1OO

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Học xong bài này, HS sẽ đạt được các yêu cầu sau:

- Ôn tập tông hợp về đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100.

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

- Phát triên các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG**

Một số thẻ số (như bài 2 trang 162 SGK, bài 3 trang 163 SGK).

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG DẠY | HOẠT ĐỘNG HỌC |
| A. Hoạt động khởi động  - Cho HS chia sẻ các tinh huống có phép cộng, phép trừ trong thực tế gắn với gia đình em hoặc cho: trò chơi "Truyền điện”, “Đố bạn” ôn tập tính cộng hoặc trừ nhâm trong phạm vi 10 để tìm kết quả của các phép cộng, trừ trong phạm vi 10. | - HS chia sẻ trước lớp Đại diện một số bàn, đứng tại chỗ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép cộng, phép trừ mà mình quan sát được. |
| - GV hướng đẫn HS chơi trò chơi, chia sẻ trước lớp, khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngữ của các em. | - Hs theo dõi |
| B. Hoạt động thực hành, luyện tập  Bài 1  - Cá nhân HS làm câu a); Tìm kết quả các phép cộng hoặc irừ nêu trong bài rồi ghi phép tính vào vở. | - Hs làm bài |
| - Đổi vở, chấm chéo, đặt câu hỏi cho nhau và nói cho nhau về kết quà các phép tính tương ứng.  - Cho HS nêu cách thực hiện phép tính ở câu b): Ta cần thực hiện mỗi phép tính lần lượt từ trái qua phải | - HS nêu cách thực hiện |
| Bài 2  - Cá nhân HS quan sát tranh vẽ, nhận biết và nêu phép cộng thích hợp với từng tranh vẽ; Thảo luận với bạn, lí giải bằng ngôn ngữ cá nhàn; Chia sẻ trước lớp. | - HS quan sát tranh vẽ… Chia sẻ trước lớp. |
| Bài 3  - Cá nhân HS quan sát tranh, nhận biết và nêu phép trừ thích hợp với từng tranh vẽ; Thào luận với bạn, lí giải bằng ngôn ngừ cá nhân; Chia sé trước lóp. | - HS quan sát tranh vẽ… Chia sẻ trước lớp. |
| Bài 4  - Cá nhân HS quan sát tranh ở câu a), hên hệ với nhận biết về quan hệ cộng - trừ, suy nghĩ và lựa chọn phép tính thích hợp, ví dụ: 6 + 4 = 10; 10 - 4 *6; ...*  - Cho HS quan sát tranh ở câu b) và tham khảo câu *a),* suy nghĩ cách giai quyết vấn đề nêu lên qua bức tranh. Chia sẻ trong nhóm | - HS quan sát tranh vẽ |
| Ví dụ: Có 7 ngôi sao màu vàng và 3 ngôi sao màu đỏ. Có tất ca 10 ngôi sao. Thành lập các phép tính: 7 + 3 = 10; 3 + 7= 10; 10-7 = 3; 10-3 = 7. |  |
| - GV chốt lại cách làm. GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em. |  |
| C. Hoạt động vận dụng  Bài 5  - Cho HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời bài toán đặt ra, giải thích tại sao). | - HS đọc  - HS thảo luận |
| - HS viết phép tính thích hợp và trả lời:  Phép tính: 7-2 = 5.  Trả lời: Trong ổ còn lại 5 quả trứng chưa nở. | - HS kiểm tra. |
| - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, lưu ý HS tính ra nháp rồi kiểm tra kết quả. |  |
| - GV khuyến khích HS liên hệ tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng hoặc trừ trong phạm vi 10.  D. Củng cố, dặn dò   * Bài học hôm nay, em ôn lại được những gì?   Để có thế làm tốt các bài trên, em nhắn bạn điều gì? | -HS trả lời |

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI ( Tiết 4 )**

**I . YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Đặt trước và con người thông qua thực hành dọc một đoạn thơ và nhận biết tên riêng , cách viết tên riêng ; thực hành nói về quê hương hoặc nơi HS đang sống và viết sáng tạo trên cơ sở nội dung đã nói ; thực hành kĩ năng viết đúng chính tả ; thực hành đọc một văn bản tự chọn hay quan sát tranh về đất nước , con người Việt Nam , nói cảm nghĩ về văn bản đi đọc hoặc tranh đã quan sát .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoá những gì đã học thông quan một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài .

**II . ĐỒ DÙNG**

Phương tiện dạy học Một số văn bản ( văn bản thông tin , truyện , thơ ) và tranh ảnh về đất nước , con người Việt Nam ( có thể lây từ tủ sách của lớp ) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

Nếu có thiết bị chiếu thì có thể dùng để trình chiếu một số ngữ liệu HS cần thực hãnh ( xác định tên riêng , cách viết tên riêng và sửa lỗi chính tả trong những câu đã cho ) .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 4**  **Bài 5. NHỚ ƠN** | |
| **1. Viết một câu phù hợp với tranh HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ( SGK trang 157 ) vẽ một bạn nhỏ dìu bà lên bậc thang vào nhà và trao đổi về bức tranh .**  - GV có thể gợi ý về tranh bằng cách đặt các câu hỏi như :  Điều gì ở bức tranh làm em chú ý ?  Em có thích bức tranh này không ? Vì sao ? Em đã từng làm gì giúp người thân ...  **2. Viết đúng chính tả một đoạn trong bài đồng dao Nhớ ơn vào vở**  - GV trình chiếu đoạn đồng dao và yêu cầu HS chú ý đến những từ được tô đậm . Xang đò  Nhớ người chèo trống  Nằm võng  Nhớ người mắc giây  - GV và HS thống nhất phương án đúng .  - GV viết những từ viết đúng chính tả lên bảng hoặc trình chiều đoạn thơ với những từ đã được chỉnh sửa . Lưu ý , lỗi chính tả ở từ sang ( xàng ) chủ yếu là của HS ở miền Bắc , khi phát âm không phân biệt được s / x . HS nhằm trống với chồng cũng như giây với dây , các hình thức chữ viết khác nhau để ghi các âm gần giống nhau ( trống / chống ) hoặc cùng một âm ( giây / dây ) . Với trường hợp trống chống giây / dây , HS phải phân biệt hình thức chính tả của từ dựa trên nghĩa của mỗi từ và ghi nhớ từng trường hợp cụ thể | - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm .  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khảo chia sẻ trước lớp và gợi ý của GV .  - HS làm việc nhóm đôiđể trao đổi xem những tử được tô đậm viết sai như thế nào , viết lại thế nào thì đúng là Một số HS cho biết hình thức viết đúng chính tả của những tử được tô đậm .  HS viết vào vở cả đoạn thơ đã được sửa lỗi chính tả .  Sang đồ  Nhớ người chèo chống  Nằm võng  Nhớ người mắc dây . |
| **Bài 6. DU LỊCH BIỂN VIỆT NAM** | |
| - Viết một câu phù hợp với tranh GV nêu nhiệm vụ . HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ở mục 9 ( SGK trang 161 ) .  - GV có thể gợi ý thêm về tranh bằng cách các đặt câu hỏi như : Em thấy những gì trong tranh này ? Cái gì làm em chú ý nhất : Em có thích cảnh vật trong tranh không ?: Vì sao ? ; ...  - Một số HS trình bày kết quả trao đổi của nhóm . GV lưu ý tôn trọng những gì HS quan sát và nhận xét về tranh . Khuyến khích các ý tưởng mang rõ dấu ấn cá nhân . HS có thể nói : Bãi biển đẹp ; Một số du khách đang chơi trên bãi biển ; Có thuyền đánh cả ; Trên những chiếc thuyền này có quốc kì ; Em thích đi nghỉ ở biển . | HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh ở mục 9 ( SGK trang 161 )  - HS viết vào vở một câu về tranh dựa trên kết quả quan sát và trao đổi trong nhóm của mình . HS cũng có thể tham khảo ý tưởng đã được các HS khác chia sẻ trước lớp và gợi ý của GV |

**Ngày soạn: 15/5/2022**

**Ngày giảng: Thứ tư ngày 18 tháng 5 năm 2022**

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP MỞ RÔNG LOÀI CHIM CỦA BIỂN CẢ ( Tiết 1)**

**I .YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS ôn tập :

1. Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin đơn giản và ngắn ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

2. Phát triển ki năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cảu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cặu đã hoàn thiện ; nghe viết một con ngắn ,

3. Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với động vật và thiên nhiên nói chung , ý thức bảo vệ thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm , khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

**II. ĐỒ DÙNG**

Tranh minh hoạ cả trong SGK được phóng to hoặc mảy tỉnh có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh . Có thể sưu tầm thêm những tranh đẹp về chim hải âu . Chuẩn bị tranh minh hoạ ( chân vịt có màng ) để giải thích nghĩa của từ " mång "

**III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động** | |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhỏ để trả lời câu hỏi ,  - GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài đọc Loài chim của biển cả: Nhìn chung , loài cá biết bơi thì không biết bay , còn loài chim biết bay thì không biết bơi . Nhưng có một loài chim rất đặc biệt : vừa biết bay vừa biết bơi , Mà đặc biệt hơn là ở chỗ loài chim này vừa bay giỏi , vừa bởi tài . Đó là chim hải âu . | - Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác ( Chủ yếu nhấn vào ý chim biết bay , có biết bơi ) . |
| **2. Đọc** | |
| GV đọc mẫu toàn VB .  HS đọc câu  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS ( loài , biển , thời tiết , ... ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng cầu lần 2 , GV hướng dẫn HS đọc những câu dài , ( VD : Hải âu còn bơi rất giỏi nhờ chân của chúng có tàng , như chân vịt . )  - HS đọc đoạn  + GV chia VB thành các đoạn ( đoạn 1 : từ đầu đến cô nàng hư chân vịt , đoạn 2 : phần còn lại ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt . GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài ( sải cánh : độ dài của cánh ; đại dương , biển lớn ; đập dềnh ; chuyển động lên xuống nhịp nhàng trên mặt nước , bão : thời tiết bất thường , có gió mạnh và mưa lớn . Có thể giải thích thêm nghĩa của từ chúng trong văn bản : chúng được dùng để thay cho hải âu . Riêng từ màng ( phần da nối các ngón chân với nhau ) , GV nên sử dụng tranh minh hoạ ( có thể dùng tranh về chân con vịt ) để giải thích . )  + HS đọc đoạn theo nhóm . HS và GV đọc toản VB  + 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .  + GV đọc lại toản VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi . | HS đọc câu  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB |
| **3. Trả lời câu hỏi** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .  a. Hải âu có thể bay xa như thế nào ?  b . Ngoài bay xa , hải âu còn có khả năng gì ?  c . Vì sao hải âu được gọi là loài chim báo bão ? )  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình Các nhóm khác nhận xét , đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời .  a . Hải âu có thể bay qua những đại dương mênh mông  b . Ngoài bay xa , hải âu còn bởi rất giỏi ;  c . Khi trời sắp có bão , hải âu bay thành đàn tìm chỗ trú ẩn ; | HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ) , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi |

**Toán**

**ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ**

**TRONG PHẠM VI 100**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng cộng, trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**II. ĐỒ DÙNG**

- Một số tình huống đơn giản dần tới phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| A. Hoạt động khởi động  - Cho HS chia sẻ các tình huống có phép cộng, phép trừ trong thực tế gắn với gia đình em. | - HS chia sẻ trước lóp: Đại diện một số bàn, đứng tại chồ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép cộng, phép trừ mà mình quan sát được. |
| B. Hoạt động thực hành, luyện tập  Bài 1  - Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài (HS có thể đặt tính ra nháp để tìm kết quả hoặc tính theo cách riêng nhanh hơn của mình).  - Đổi chéo vở, kiểm tra bài và cùng nhau chừa lỗi sai nếu có. | **-HS thực hiện** |
| - Cho HS nêu lại cách thực hiện phép tính mỗi dạng có trong bài 1. Đặc biệt, ở câu b): Ta cần thực hiện mỗi phép tính lần lượt trừ trái qua phải. | - S nếuHHS nêu |
| Bài 2  - Cho HS đặt tính bảng con rồi tính.  - Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe. | - HS đặt tính  - Hs nói cách làm |
| - GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.  - Cho HS nhắc lại cách đặt tính thẳng cột và tính từ phải sang trái, những lưu ý khi thực hiện tính từng dạng bài. | - HS nhắc lại cách đặt tính |
| Bài 3  - Cho HS thảo luận tìm lỗi sai trong mỗi phép tính, cùng nhau sửa lại cho đúng | - HS thảo luận |
| - Liên hệ bản thân trong quá trình tính toán có gặp những lỗi sai kể trên không. Còn những lỗi sai nào nữa? |  |
| - GV hỏi HS: Để tránh những lồi sai trong tính toán chúng ta phải làm gì? Đe kiểm tra lại kết quả phép tính em làm như thế nào? | - Hs trả lời |
| Bài 4  - Cho HS quan sát hình vẽ, suy nghĩ tìm số bị vết mực che đi.  - Cho HS chia sẻ với bạn cách suy nghĩ để tìm số bị che khuất. Ghi lại kết quả.  - Liên hệ, nhắc bạn sắp xếp đồ dùng gọn gàng để tránh xãy ra nhừm i đáng tiếc. | - Hs quan sát  - HS chia sẻ |
| C. Hoạt động vận dụng  Bài 5  - Gọi HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gi. | - HS đọc |
| - Cho HS thảo luận với bạn cùng cặp hoặc cùng bàn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra, tại sao). | - HS thảo luận |
| - Cho HS viết phép tính thích họp và trả lời:  - Cho HS kiểm tra lại phép tính và kết quả. | - Phép tính: 32 + 47 = 79.  - Trả lời: Cả hai anh chị bẻ được 79 bắp ngô. |
| D.Củng cố, dặn dò  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Em thích nhất bài nào? Vì sao? |  |

**Ngày soạn: 15/5/2022**

**Ngày giảng: Thứ năm ngày 19 tháng 5 năm 2022**

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP MỞ RÔNG LOÀI CHIM CỦA BIỂN CẢ ( Tiết 2)**

**I .YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS ôn tập :

1. Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin đơn giản và ngắn ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát .

2. Phát triển ki năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện cảu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cặu đã hoàn thiện ; nghe viết một con ngắn ,

3. Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung : tình yêu đối với động vật và thiên nhiên nói chung , ý thức bảo vệ thiên nhiên , khả năng làm việc nhóm , khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

**II. ĐỒ DÙNG**

Tranh minh hoạ cả trong SGK được phóng to hoặc mảy tỉnh có phần mềm phù hợp , máy chiếu , màn hình , bảng thông minh . Có thể sưu tầm thêm những tranh đẹp về chim hải âu . Chuẩn bị tranh minh hoạ ( chân vịt có màng ) để giải thích nghĩa của từ " mång "

**III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 2**  **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và b ở mục 3** | |
| - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và b ( có thể trình chiếu lên bằng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở ( Hải âu có thể bay vượt cả đại dương miễn thông ; Ngoài bay xa , hải âu còn lại rất giỏi ) .  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí .  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS quan sát và viết câu trả lời vào vở |
| **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu , GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất các cấu hoàn chỉnh ,  a . It loài chim nào có thể bay xa như hải âu b . Những con tàu lớn cỏ thể đi qua các đại dương .  GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở , GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS . | HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu |
| **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh** | |
| GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh  GV yêu cầu HS làm việc nhóm , sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý  GV có thể khai thác thêm ý ( dành cho đối tượng HS có khả năng tiếp thu tốt ) : sức mạnh sáng tạo của con người thật to lớn , nhưng sự kì thủ , nhiệm màu của thiên nhiên cũng rất đáng nâng niu , giữ gìn , trân trọng .  GV gọi một số HS trình bày kết quả nổi theo tranh  - GV và HS nhận xét . | HS làm việc nhóm , sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Ôn lại nội dung đã học về chủ đề Trái Đất và bầu trời.

- Thu thập thông tin và trình bày thông tin về bầu trời ban ngày và ban đêm , các hiện tượng thời tiết.

- Vận dụng kiến thức về hiện tượng thời tiết để đưa ra cách ứng xử phù hợp.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các hình trong SGK.

- Một số tranh ảnh hoặc video clip về bầu trời ban ngày và ban đêm , hiện tượng thời tiết (để trình bày chung cả lớp ).

- Tranh ảnh về bầu trời ban ngày và ban đêm , hiện tượng thời tiết (do HS sưu tầm theo nhóm ).

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Tiết 2*** | |
| 1. **Cần làm gì để giữ sức khoẻ trong các trường hợp thời tiết khác nhau ?**   ***Hoạt động 3: Trao đổi với các bạn về việc nên làm và không nên làm để sức khoẻ khi trời nắng , mưa , nóng , lạnh***  *\* Mục tiêu*  Củng cố , vận dụng kiến thức về việc nên làm và không nên làm để giữ sức khoẻ , đảm bảo an toàn khi trời nắng , mưa , nóng , lạnh.  *\* Cách tiến hành*  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm , yêu cầu các nhóm trao đổi về nên làm và không nên làm để giữ sức khoẻ , đảm bảo an toàn khi trời nắng , mưa , nóng lạnh ; ghi lại kết quả chung của nhóm để chia sẻ với cả lớp.  - Tuỳ vào thực tế , GV có thể để các nhóm tự đưa ra cách trình bày kết quả hoặc gợi ý cho các em một phương án trình bày. Ví dụ sử dụng bảng: Việc nên làm.Việc không nên làm.Trời nắng, Trời mưa ,Trời nóng ,Trời lạnh.  ***Lưu ý****: Các nhóm cũng có thể trình bày theo những cách khác.*  - GV mời đại diện của các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình , các nhóm khác góp ý , bổ sung. GV nhận xét và tuyên dương các nhóm làm tốt.  ***Hoạt động 4: Đóng vai xử lý tình huống***  *\* Mục tiêu*  Thực hành vận dụng kiến thức về việc nên làm và không nên làm để giữ sức khoẻ trong các trường hợp thời tiết khác nhau vào xử lí tình huống.  *\* Cách tiến hành*  - GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm.  - Từng nhóm trao đổi , đưa ra ý kiến xử lí trong tình huống đã cho ; đưa ra kịch bản trình bày tình huống ; phân công các bạn đóng vai một bạn đóng vai bố , một bạn đóng vai bạn nhỏ trong tình huống , ngoài ra có thể có các nhân vật khác (tuỳ vào sự sáng tạo của từng nhóm ).  - Sau khi các nhóm chuẩn bị xong , GV tổ chức cho các nhóm lên đóng vai xử lí tình huống. Các nhóm khác quan sát , nhận xét về phần trình bày của nhóm bạn. | - Các nhóm tiến hành thảo luận tìm mối quan hệ về việc nên làm và không nên làm để giữ sức khoẻ , đảm bảo an toàn khi trời nắng , mưa , nóng , lạnh  - HS đại diện của các nhóm lên trình bày kết quả, nhóm khác góp ý , bổ sung  Các nhóm trao đổi, phân vai, thảo luận  - Các nhóm lên đóng vai xử lí tình huống, nhóm khác quan sát, nhận xét |
| **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học.  - Giao nhiệm vụ | Lắng nghe |

**Ngày soạn: 15/5/2022**

**Ngày giảng: Thứ sáu ngày 20 tháng 5 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN BÀI ĐỌC MỞ RỘNG**

**CÁI KẸO VÀ CON CÁNH CAM**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

- Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.

- Hiểu câu chuyện khen ngợi tính thật thà đáng yêu của một học sinh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Thẻ chữ để HS viết ý trả lời đúng (a hoặc b)

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| A. Kiểm tra bài cũ (3-5’)  -Gọi H đọc thuộc lòng bài thơ Ngoan  ?Bài thơ khen những vật gì ngoan?  ?Thế nào là bé ngoan? | -2 HS đọc thuộc lòng bài thơ Ngoan |
| B-Dạy bài mới (30-32’)  1. Chia sẻ và giới thiệu bài  - Chơi trò chơi đoán chữ trên lưng  - Vòng 1: Bạn A dùng ngón tay viết một chữ cái (chữ thường) lên lưng áo bạn B (VD: a). Nếu bạn B đoán đúng và đọc đúng (a) sẽ được quay lại viết một chữ cái khác lên lưng áo bạn A(VD: d). Nếu bạn Acũng đoán đúng (d) thì kết quả hoà 1-1. Nếu bạn A đoán sai, kết quả sẽ là 1- 0.  - Vòng 2: Cách chơi như trên nhưng mỗi bạn phải nghĩ tên 1 đồ dùng học tập (VD: sách, vở, cặp, tẩy, bút chì, bút mực, bảng con,...), dùng ngón tay viết lên lưng áo của bạn. Chơi luân phiên và tính điểm. Cộng kết quả 2 vòng để chọn bạn có tài “đoán chữ trên lưng”  - GV nhận xét chung.  1.2. Giới thiệu bài.  GV: Khi đến trường, các em cần mang theo những gì để phục vụ tốt cho việc học? Bài đọc hôm nay sẽ giúp các em hiểu điều đó  - GV chiếu tranh minh hoạ bài đọc.  ?Tranh vẽ những gì?  **2. Khám phá và luyện tập**  2**.1. Luyện đọc**  a) GV đọc mẫu: Giọng nhẹ nhàng, chậm rãi. Đọc rõ ngữ liệu các câu hỏi; câu kể; câu cầu khiến*.*  b) Luyện đọc từ ngữ  - GV đưa các từ khó: luyện nói. nói dối, ngoài sân, thưởng, tràng vỗ tay.  -G giải nghĩa: *nói dối* (nói sai sự thật, nhằm che giấu điều gì).  c) Luyện đọc câu  -Gọi 1 HS khá đọc lại toàn bài  ? Bài đọc này có mấy câu?  -HD luyện đọc câu khó, câu dài cần chú ý ngắt nhịp đúng : “Bởi vì em đi học còn mang theo/ hôm thì cái kẹo, hôm thì con cánh cam. “  - Đọc tiếp nối từng câu | - H tham gia chơi theo cặp  **-** HS báo cáo kết quả  - H trả lời  - HS quan sát tranh.  -Tranh vẽ lớp học, một HS đang đứng lên, trả lời cô giáo. Trong suy nghĩ của bạn là hình ảnh 1 cái kẹo và 1 con cánh cam  - HS đọc thầm theo  - HS luyện đọc (cá nhân, cả lớp)  -HS lắng nghe  - 1HS đọc toàn bài  - Bài có 14 câu  - HS luyện đọc câu dài  -HS luyện đọc nối tiếp câu(cá nhân, từng cặp). |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| d) Luyện đọc đoạn, bài:  - Đọc nối tiếp đoạn  - Đọc cả bài  *2.2*. Tìm hiểu bài đọc  - Đọc các câu hỏi trong bài  - Từng cặp HS trao đổi, làm bài.  - GV hỏi  + GV: Cô giáo hỏi cả lớp câu gì?  +GV: Ngoài đồ dùng học tập, Trung còn mang những gì đến lớp?  + GV: Vì sao cô giáo và cả lớp vỗ tay khen Trung?  GV hỏi lại: Vì sao ... vỗ tay khen Trung?  1 HS hỏi - cả lớp đáp.  +Câu chuyện muốn nói điều gì?  - *>Câu chuyện khen ngợi bạn Trung thật thà. Người thật thà, trung thực, không nói dối là người rất đáng quý, đáng yêu*.  2.3. Luyện đọc lại (theo vai)  - Gọi HS đọc phân vai  -Hãy bình chọn tốp đọc hay.  - Thi đọc cả bài  3. Củng cố, dặn dò  - GV nhận xét tiết học | -Từng nhóm thi đọc nối tiếp đoạn  - Thi đọc cả bài( cá nhân, nhóm)  - 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi trước lớp  -Từng cặp HS làm bài trong VBT, trao đổi ý kiến  -HS: Cô giáo hỏi: Khi đi học, em mang những gì?  - Trung còn mang hôm thì cái kẹo, hôm thì con cánh cam  *? -* HS cả lớp giơ thẻ  -Cả lớp ĐT: Vì Trung rất thật *thà*  *-*HS nêu ý kiến  -HS thực hiện  HS thi theo nhóm 3 |

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN BÀI ĐỌC MỞ RỘNG**

**GIỜ HỌC VẼ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu

- Hiểu các từ ngữ trong bài.

-Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.

- Hiểu nội dung câu chuyện: Bạn bè cần giúp đỡ, hỗ trợ nhau

**II.** **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh họa bài đọc, máy chiếu.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **A. Kiểm tra bài cũ (3-5’)**  - GV cho 2 HS nối tiếp nhau đọc bài “C*ái kẹo* v*à con cánh cam*”, mỗi HS trả lời 1 câu hỏi:  + Ngoài đồ dùng học tập, Trung còn mang những gì đến lớp?  + Vì sao cô giáo và cả lớp vỗ tay khen Trung?  **B. Dạy bài mới (30-32’)**  **1. Chia sẻ và giới thiệu bài**  **1.1. Giải đúng câu đố – nhận quà trao tay**  - GV chuẩn bị một số hộp quà kèm câu đố về đồ dùng học tập  VD: Ruột dài từ mũi đến chân  Mũi mòn, ruột cũng dần dần mòn theo.  (Là cái gì? – Bút chì)  Nhỏ như cái kẹo Dẻo như bánh giầy  Ở đâu mực dây Có em là sạch.  (Là cái gì? - Cục tẩy)  Mình tròn thân trắng  **Dáng hình thon thon**  Thân phận cỏn con  Mòn dần theo chữ, bà con cá  (Là viên gì? – Viên phấn)  Có tôi đường kẻ thẳng bằng  Làm bài tập vẽ, ngang bằng sổ ngay.  | (Là cái gì? - Thước kẻ)  Chỉ lớn hơn quyển sách  Nhưng chưa biết bao điều  Sông núi lẫn mây trời  Mở ra là thấy đó  Cùng các bạn trò nhỏ  Cầm tay hay khoác vai.  (Là cái gì? – Cặp sách)  ***1.2.Giới thiệu bài***  GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh hoạ, hỏi: *Tranh vẽ gì*?  -Bài đọc kể chuyện xảy ra trong giờ học tô màu bức tranh ngôi nhà. Các em hãy lắng nghe.  **2.Khám phá và luyện tập**  ***2.1.Luyện đọc***  a) GV đọc mẫu, giọng kể chuyện vui, nhẹ nhàng. Lời Hiếu hồn nhiên, lễ phép khi nói với cô, thân thiện, cởi mở khi nói với Quế Lời cô giáo dịu dàng, ân cần.  b) Luyện đọc từ ngữ  - GV đưa các từ khó: *màu xanh, vườn cây, mặt trời, mái nhà, khung t*rống, *ngạc nhiên, cười ô, bút màu.*  c) Luyện đọc câu  - Cho 1 HS đọc lại toàn bài  + Bài đọc có mấy câu?  - GV hướng dẫn HS nghỉ hơi ở các câu dài, có nhiều dấu phẩy(câu 2)  - Đọc nối tiếp từng câu (đọc liền' 2 câu lời nhân vật- câu 5,6) | - 2 HS đọc  - HS trả lời  - 1 HS trả lời  - HS mở hộp quà, đọc to câu đố trong đó và giải câu đố để cả lớp nhận xét. Nếu lời giải đúng, HS được nhận quà (để sẵn trong hộp). Nếu sai thì phải để bạn khác giúp “giải cứu” và nhận quà.  - Tranh vẽ ngôi nhà mái ngói đỏ, những hộp bút màu  - HS đọc thầm theo  - HS luyện đọc  - HS nghe  - HS đọc thầm, xác định câu  - HS nêu: 14 câu  - HS luyện đọc câu 2  - HS luyện đọc nối tiếp từng câu ( cá nhân, cặp)  -HS đọc nối tiếp câu |

**SINH HOẠT LỚP TUẦN 35**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS - GDHS chủ đề 9: Em bảo vệ môi trường

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.ĐỒ DÙNG**

1. GV :băng đĩa nhạc, bông hoa khen thưởng…
2. HS: Ngồi theo tổ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| 1 phút  14 phút    8 phút  10 phút  2 phút | **1.Ổn định tổ chức:**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi tổ, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung tinh thần làm việc của các tổ trưởng và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà tổ trưởng đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - Lớp trưởng tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở các cá nhân, nhóm, cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - Lớp trưởng mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của ban cán sự lớp; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - Lớp trưởng : *Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.*  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \*Cách thức tiến hành:  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong tổ.  - Lớp trưởng cho cả lớp hát một bài trước khi các tổ báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi tổ báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - Lớp trưởng: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các tổ.  *Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa?* (Cả lớp trả lời)  - Lớp trưởng: *Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.*  - Lớp trưởng: *mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến*.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề: Kể những việc em sẽ làm khi nghỉ hè.**  -GV yêu cầu HS xung phong kể những việc mà em sẽ làm khi nghỉ hè.  -GV yêu cầu các bạn lắng nghe. Trong quá trình HS trình bà, GV có thể hỏi them các câu hỏi gợi mở để các em nói được nhiều hơn.  -GV khích lệ các bạn nhút nhát, chưa tự tin tham gia chia sẻ  -GV khen ngợi các em thực hiện tốt.  **ĐÁNH GIÁ**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: Thực hiện được thường xuyên các yêu cầu sau:  + Biết lựa chọn việc nên làm để bảo vệ môi trường.  + Thực hiện được một số việc để bảo vệ môi trường.  -Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  **+** Có biết lựa chọn và thực hiện được một số việc làm để bảo vệ môi trường hay không.  + Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm… hay không.  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung  **4.Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  -Các tổ trưởng nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của tổ.  - Lớp trưởng nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các tổ thực hiện theo.  - Các tổ thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - Tổ trưởng lên báo cáo. |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**